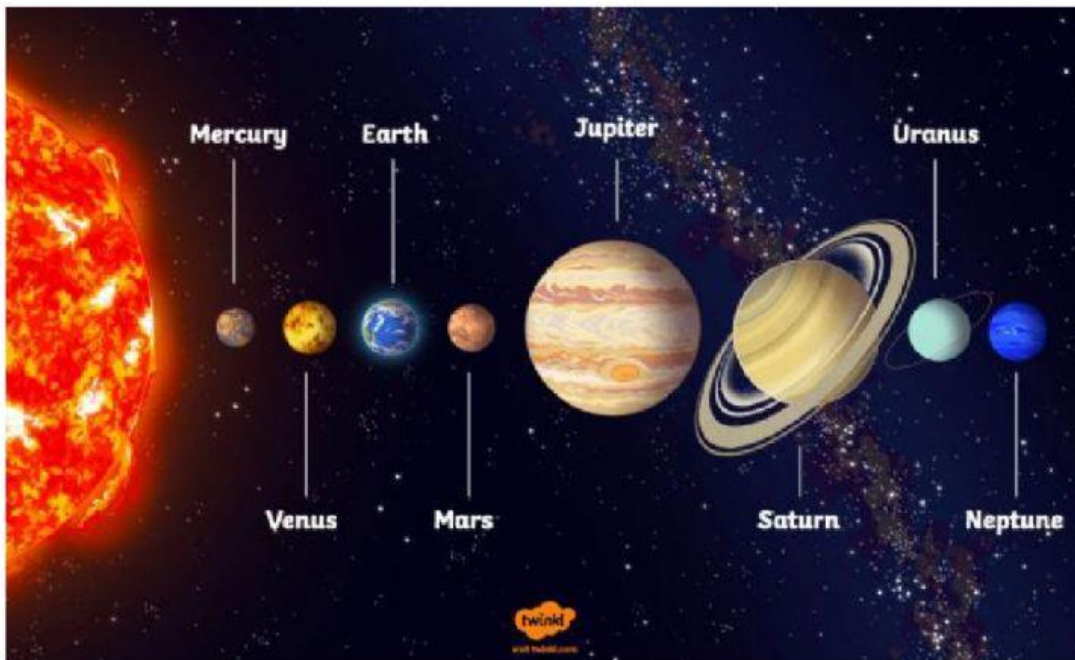




Name:

Class: 3E

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (28 - 01/04/2022)

Thời gian	Nội dung học: Unit 8 – Vocabulary 1 (trang 118)
Thứ 2 (28/03)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần) Con mở audio bên cạnh để nghe bài. 

2) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

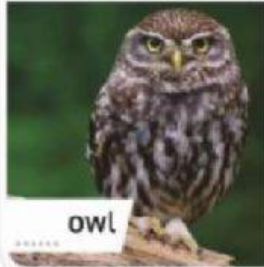
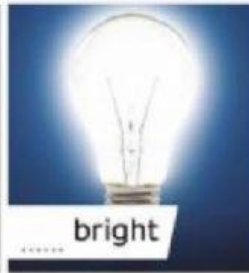


2) Con chép bài và luyện viết từ mới mỗi từ 02 dòng.

3) Con làm trang 100 và 101 sách Workbook.

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

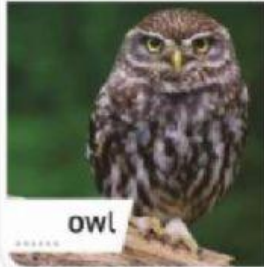
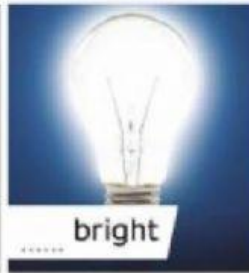


2) Con làm trang 103 sách Workbook.

3) Con làm phiếu số 1 trên Liveworksheet. <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (2 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



2) Con làm phiếu số 2 trên Liveworksheet. <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.

1



embarrassed

2



pleased

3



scared

4



excited

5



confused

6



shocked

Thứ 5
(31/03)

2) Con làm trang 104 sách Workbook.

3) Con làm phiếu số 3 trên Liveworksheet. <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)

Con mở audio bên cạnh để nghe bài.



embarrassed



pleased



scared



excited



confused



shocked

2) Con làm phiếu số 4,5 trên Liveworksheet. <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>

3) Con chụp bài làm trang 100, 101, 103, 104 và gửi lên Teams.

~ THE END ~